TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 18 -8 -2022
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Vân

Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Công Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số; 53/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hôn nhân gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 60/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu H sinh năm 1993 có đơn xin vắng mặt

HKTT: Thôn N H, xã Q C, Việt Yên, Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Thôn Đ N, xã Q C, Việt Yên, Bắc Giang

Bị đơn: Anh Tạ Duy Q sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N H, xã Q C, Việt Yên, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại Toà án cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được xác định như sau:

Chị Hvà anh Q kết hôn với nhau ngày 24/9/2013 trước khi kết hôn có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị Hvề nhà anh Q làm dâu ngay và ở chung với gia đình. Tình cảm vợ chồng lúc đầu bình thường hạnh phúc cho đến tháng 6 năm 2021 vợ chồng xẩy ra mâu thuẫn Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống

không hợp nhau cho nên thường xuyên cãi nhau, gia đình đã khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không được cho nên vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm và sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ chị đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 01 con chung cháu Tạ Trâm A sinh ngày 07/5/2014 hiện đang ở với chị Hiền, ly hôn chị Hyêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Chị Hhiện nay thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng đủ đều kiện nuôi con.

Về tài sản; Vợ chồng không có tài sản, không có nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Q vắng mặt tại phiên tòa Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án và các thông báo tiếp cân công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Q vẫn không đến tòa án. Tòa án đã đến gia đình anh Q để ghi lời khai nhưng cũng không ghi được lời khai anh Q. Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh Q vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51; 56; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình. Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147; Điêm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Thu Hiền.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu Hđược ly hôn anh Tạ Duy Q.

Về con chung: Giao chị Đỗ Thị Thu Htrực tiếp nuôi cháu Tạ Trâm Anh sinh ngày 07/5/2014. anh Tạ Duy Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Hphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng; Chị Hvà anh Q kết hôn với nhau có tìm hiểu thỏa thuận, có đăng ký kết hôn tại UBND xã được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị Hcó đơn

xin ly hôn anh Q như vậy được xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp " Hôn nhân và gia đình" theo quy định tại điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hơn nữa anh Q ở xã Q Châu, huyện Việt Yên cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên là phù hợp với điểm b khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét anh Q vắng mặt tại phiên họp tiếp cân công khai chứng cứ, hòa giải cũng như vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành giao thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho anh Q theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Q vẫn cố tình vắng mặt, chị Hcó đơn xin xét xử vắng mặt cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Q, chị Hlà phù hợp với điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu về việc xin ly hôn của chị Hthấy rằng qua các chứng cứ do các bên xuất trình lời khai của nguyên đơn được biết vợ chồng chị Hanh Q kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã được xác định là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng đã có thời gian sống hạnh phúc nhưng tình cảm nợ chồng không duy trì và phát triển được nên đã xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ tính tình không hợp nhau cho nên hay cãi nhau, gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không được cho nên chị đã về nhà mẹ đẻ và sống ly thân. Vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm từ năm 2021 cho đến nay không bên nào quan tâm đến bên nào. Tòa án đã thông báo cho anh Q đến Tòa án để tiến hành hòa giải nhưng anh Q vẫn cố tình vắng mặt. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hvà anh Q đã phát triển trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết cho chị Hđược ly hôn anh Q là phù hợp, cho nên yêu cầu xin ly hôn của chị Hcần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu về nuôi con của chị Hthấy rằng vợ chồng chị Hiền, anh Q có 01 con chung hiện đang ở với chị và vẫn phát triển bình thường, ngoài ra cháu Trâm Anh cũng có nguyện vọng được ở với chị. Xét thấy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của đứa trẻ cần giao cho chị Htrực tiếp nuôi cháu Tạ Trâm Anh sinh ngày 07/5/2014. anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu là phù hợp. Anh Q được quyền thăm nom con không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

[4] Vê tài sản, công nợ, ruộng đất; Chị Hxác định không có tài sản chung , nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 về án phí

lệ phí Tòa án Chị Hphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Hiền, anh Q được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng, việc chấp hành pháp luật của các đương sự cũng như đề nghị áp dụng các điều luật, đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

* Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Thu Hiền

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu H được ly hôn anh Tạ Duy Q.

Về con chung: Giao chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp nuôi cháu Tạ Trâm A sinh ngày 07/5/2014. anh Tạ Duy Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng áp phí số; 0006240 ngày 18/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

*Báo cho đương vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Q Châu
- Đương sự
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh